

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày 01/02/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NH DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phùng Thành.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thái Sơn

2. Ông Tô Văn Đào.

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Ngọc Lan – Thư ký TAND huyện T.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa** có ông: Trương Công Trình – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 08/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 17/01/2024 đối với bị cáo:

Dương Ngọc H, sinh năm: 1998; tại: Thăng Bình, Quảng Nam;

Trú tại: Khu phố 8, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Dương Ngọc B, sinh năm: 1964; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1965.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 26/4/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2023,.

NH tH:

- Ngày 16/11/2016, Công an huyện T xử phạt về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”;

- Ngày 12/12/2016, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam xử phạt về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/8/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Nhật H, sinh năm: 1996

Trú tại: Tổ 8, thôn H, xã B, huyện T, Quảng Nam.

2. Trương Văn T, sinh năm: 1991

Trú tại: Tổ 1B, thôn T, xã BP, huyện T, Quảng Nam.

3. Nguyễn Đình D, sinh năm: 2000

Trú tại: Tổ 4, thôn H, xã BG, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

4. Dương Thị Mỹ D, sinh năm: 1995

Trú tại: Khu phố 8, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1989

Trú tại: Tổ 14, thôn H, xã B, huyện T.

(Những người liên quan và người làm chứng đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 12/8/2023, tại khu vực trước nhà nghỉ Bình Tân, thuộc: Thôn BT, xã B, huyện T, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Bình Minh phối hợp với Công an và Quân sự xã B, huyện T phát hiện Dương Ngọc H đang ngồi trên xe mô tô BKS: 92H1-472.80 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi áo bên phải phía trước của Dương Ngọc H có 01 (một) gói ni lông bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Đoàn Biên phòng Bình Minh đã tiến hành lập biên bản bắt người quả tang đối với Dương Ngọc H và thu giữ các đồ vật có liên quan gồm: 01 (một) gói ni lông có khóa kéo, kích thước khoảng (5,1x2,8) cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xám, 01 (một) xe mô tô BKS 92H1-472.80. Qua điều tra, H khai nhận gói ma túy trên H mang theo để bán cho Nguyễn Nhật H với giá 1.3000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện.

Quá trình mở rộng điều tra, Dương Ngọc H khai nhận: H bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2016, loại Methamphetamine. Khoảng từ cuối tháng 7/2023 đến giữa tháng 8/2023, H nhiều lần mua ma túy đá của một người đàn ông tên “Tý” (không rõ nH tH, lai lịch) tại khu vực gần chùa Linh Ứng, thành phố Đà Nẵng về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng có nhu cầu. Cụ thể, H đã nhiều lần bán ma túy như sau:

- Bán cho Nguyễn Nhật H 04 lần:

+ Lần 01: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 21/7/2023, Nguyễn Nhật H gọi điện qua Zalo cho H hỏi mua “một G” ma túy đá thì H đồng ý. Sau đó, H1 chuyển tiền mua ma túy trước cho H là 1.300.000 đồng qua số tài khoản 086667119 ngân hàng MB Bank (ngân hàng Quân Đội) của H. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H gọi điện qua Zalo cho H hỏi: “*Giao ở đâu đây?*” thì H trả lời: “*Thôi đừng giao chi, anh vút ở đâu đó để em chạy lên lấy*”. H điều khiển xe mô tô BKS 92H1-472.80 đến con hẻm bên cây xăng Hà Lam rồi bỏ hộp kem đánh răng bên trong có gói ni lông chứa ma túy đá gần cây trụ có bóng đèn chiếu sáng rồi nhắn tin qua Zalo cho H chỉ chỗ để ma túy. Sau đó, H đến địa điểm trên lấy ma túy về sử dụng.

+ Lần 02: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/8/2023, Nguyễn Nhật H gọi điện thoại qua Zalo cho H hỏi mua “nửa G” ma túy đá thì H đồng ý và nói H lên thị trấn H đưa tiền trước cho H. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô lên trước cổng trường Thái Phiên rồi đưa 795.0000 đồng cho H. Sau đó, H điều khiển xe mô tô ra Đà Nẵng mua của người đàn ông tên Tý “một G” ma túy đá rồi về lại Bình Minh đưa cho H “nửa G” ma túy.

+ Lần 03: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 07/8/2023, H đang ở Đà Nẵng nên nhắn tin qua Zalo cho H1: “*Anh đang ở Đà Nẵng đây, em có lấy đồ thì chuyển tiền qua cho anh để anh lấy đồ ngoài ni cho được nhiều*”. H1 gọi điện lại và nói H lấy

cho H1 “một G”. H nói H1 chuyển 1.300.000 đồng qua số tài khoản ngân hàng nhưng H1 chỉ còn 1.000.000 đồng nên chuyển vào số tài khoản 0866671198, ngân hàng MB Bank của H. Sau đó, H liên hệ với người đàn ông tên Tý mua “hai G” ma túy với số tiền 1.700.000 đồng rồi chạy về gần Vinpearl Nam Hội An đứng đợi H1. H chia gói ma túy làm 2 gói nhỏ thì H1 đến, H đưa cho H1 một gói còn H giữ một gói. H1 đưa thêm cho H 300.000 đồng rồi H và H1 đi về.

+ Lần 04: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 12/8/2023, H đang nhậu tại ngã tư Sung Sướng, thị trấn H thì Nguyễn Nhật H gọi điện qua Zalo cho H (Zalo H đăng ký số điện thoại 0866671198) hỏi mua “một G” ma túy đá thì H trả lời chỉ còn “nửa G”. H nói H1 lấy trước “nửa G” rồi đưa tiền đủ “1 G” là 1.300.000 đồng, đến mai có ma túy thì H sẽ giao “nửa G” còn lại. H1 đồng ý và nói H xuống xã B giao ma túy cho H1. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS 92H1-472.80 đến trước nhà nghỉ Bình Tân tại xã B để giao ma túy cho H1 thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Bình Minh phát hiện, bắt quả tang.

- Bán ma túy cho Trương Văn T 02 lần:

+ Lần 01: Khoảng 01 giờ ngày 09/8/2023, T dùng số điện thoại 0934962603 gọi qua số điện thoại 0866671198 của H hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý. T dùng số tài khoản 19070578907016, ngân hàng Techcombank chuyển 200.000 đồng vào số tài khoản 0866671198 ngân hàng MB Bank của H và hẹn gặp nhau tại công văn hóa thôn T, xã BP để giao ma túy. Khoảng 10 phút sau, H điều khiển xe mô tô đến công văn hóa thôn T, xã BP để giao 01 gói ma túy cho T.

+ Lần 02: Khoảng 12 giờ ngày 10/8/2023, T gọi điện thoại cho H hỏi mua 250.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý. T cũng chuyển cho H 250.000 đồng qua số tài khoản như lần trước. H và T hẹn gặp nhau tại bên hông trường THPT Thái Phiên, thị trấn H để giao ma túy. Khoảng 15 phút sau, T điều khiển xe mô tô lên địa điểm trên gặp H. H đưa cho T 01 gói ni lông bên trong có ma túy đá.

- Bán ma túy cho Nguyễn Đình D 01 lần: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/8/2023, H đang ngồi nhậu tại ngã tư Sung Sướng, thị trấn H thì D gọi điện thoại qua Messenger cho H hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý. D nói đang ở sau cây xăng Hà Lam thì H điều khiển xe mô tô chạy đến gặp D. H đưa cho D 01 gói ni lông bên trong có ma túy đá, D đưa cho H 200.000 đồng. Sau đó, H chạy xe xuống Bình Minh để bán ma túy đá cho Nguyễn Nhật H thì bị bắt.

Như vậy, Dương Ngọc H đã 07 lần bán ma túy cho Nguyễn Nhật H, Trương Văn T, Nguyễn Đình D với tổng số tiền là 5.345.000 đồng, H đã nhận số tiền 4.045.000 đồng.

Ngày 13/8/2023, Đồn Biên phòng Bình Minh tiến hành khám xét chỗ ở của Dương Ngọc H nhưng không phát hiện, tạm giữ đồ vật liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 125/KL-KTKS(MT) ngày 16/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,516 gam.

Qua test nhanh, xác định Dương Ngọc H, Nguyễn Nhật H dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Trương Văn T, Nguyễn Đình D không dương tính với ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSTB-HS ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nH dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Dương Ngọc H, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa bị cáo Dương Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Bị cáo đã biết lỗi lầm của mình và trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện T giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã pH tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải với lỗi lầm của mình, bị cáo đã rất thành khẩn khai báo. Bị cáo đã tự thú những lần phạm tội trước đó. Gia đình bị cáo có công Cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Dương Ngọc H từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm 6 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Bì niêm phong số: 125/PC09 chứa mẫu vật và vỏ bao gói được hoàn lại sau giám định; 01sim điện thoại số 0866671198.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax của Dương Ngọc H;

- Truy thu của Dương Ngọc H số tiền bán ma túy cho Nguyễn Nhật H, Trương Văn T, Nguyễn Đình D là 4.045.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nH dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo có trong hồ sơ và tại phiên tòa; lời khai của những người liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

- Căn cứ bản kết luận giám định số: 125/KL-KTKS(MT) ngày 16/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,516 gam.

Hội đồng xét xử nhận định: Vào lúc 22 giờ ngày 12/8/2023, bị cáo Dương Ngọc H mang theo 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) có khối lượng 0,516 gam đến tại khu vực trước nhà nghỉ Bình Tân thuộc xã B, huyện T để bán cho Nguyễn Nhật H với giá 1.300.000 đồng thì bị Đồn Biên phòng Bình Minh bắt quả tang. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 21/7/2023 đến ngày 12/8/2023, bị cáo H đã mua ma túy đá của người đàn ông tên “Tý” ở gần chùa Linh Ứng, thành phố Đà Nẵng rồi đem về pH chia ra nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho các đối tượng trên địa bàn huyện T với số tiền mỗi lần bán từ 200.000 đồng đến 1.300.000 đồng. Tổng cộng bị cáo H 07 lần bán ma túy cho Nguyễn Nhật H, Trương Văn T, Nguyễn Đình D với tổng số tiền là 5.345.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Dương Ngọc H đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội nhiều lần.

Ngày 26/4/2019, bị cáo Dương Ngọc H bị Tòa án nH dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chấp hành hình phạt xong ngày 05/02/2023. Bị cáo H đã bị xử về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Đối chiếu với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Hội đồng xét xử thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nH dân huyện T xử bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nH tH của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Ma túy là một loại chất kích thích, gây ảo giác, gây nghiện khi người đã sử dụng thì khó mà dứt bỏ. Để thỏa mãn cơn nghiện, người nghiện ma túy có thể bất chấp tất cả thủ đoạn nhằm để có tiền mua thuốc để sử dụng, từ đó gây nên những mối nguy hiểm khác cho xã hội. Ngoài ra, khi nghiện ma túy sẽ dẫn đến các căn bệnh rất nguy hiểm cho tính mạng của người sử dụng và người tH. Chính vì lẽ đó, Quốc Hội và Chính phủ chỉ đạo xử lý kiên quyết đối với hành vi mua bán, tàng trữ ma túy trái phép. Luật hình sự cũng quy định mức hình phạt rất nặng đối với hành vi này thể hiện tại chương XX các tội phạm về ma túy. Bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị nhưng do muốn có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cho nhu cầu của bản tH, bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật, bị cáo đã thực hiện 07 lần mua bán ma túy cho các đối tượng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm minh bằng Luật hình sự với mức hình phạt tương xứng với nH tH, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

- Xét nH tH của bị cáo Dương Ngọc H xuất tH là nH dân lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhất định. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự thú những lần phạm tội trước đó, gia đình bị cáo có công Cách mạng. Hội đồng xét xử thống nhất với đại diện Viện kiểm sát áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nH dân huyện T cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để các cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[4] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nH dân huyện T.

- Tịch thu tiêu hủy: Bì niêm phong số: 125/PC09 chứa mẫu vật và vỏ bao gói được hoàn lại sau giám định; 01sim điện thoại số 0866671198.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax của bị cáo Dương Ngọc H.

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

- Truy thu của bị cáo Dương Ngọc H số tiền 4.045.000 đồng (Bốn triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà Nước.

[5] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Dương Ngọc H và Nguyễn Nhật H, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã chuyển Công an huyện T xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với đối tượng tên “Tý” là người bán ma túy cho Dương Ngọc H và người đàn ông tên Ngọc, quá trình điều tra không xác định được lai lịch nên không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô BKS 92H1-658.70 do chị Dương Thị Mỹ D đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định khi bị cáo sử dụng xe mô tô đi mua bán ma túy chị Diên không biết nên không có cơ sở để xử lý chị Diên đồng thời Cơ quan CSĐT Công an huyện T trả xe cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[8] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các điểm b, q khoản 2 Điều 251; Các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: **Dương Ngọc H** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo: **Dương Ngọc H 08** (Tám) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 12/8/2023.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46 ; Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự ;

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Bì niêm phong số: 125/PC09 chứa mẫu vật và vỏ bao gói được hoàn lại sau giám định; 01sim điện thoại số 0866671198.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax của bị cáo Dương Ngọc H.

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

- Truy thu của bị cáo Dương Ngọc H số tiền 4.045.000 đồng (Bốn triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà Nước.

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, những người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Tòa án nH dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên, đóng dấu)

Đặng Phùng Thành